

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công nhận kết quả tuyển dụng  
kỳ sát hạch xét tuyển viên chức hưởng lương theo nguồn thu Bệnh viện  
Năm 2019**

**GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH**

Căn cứ Quyết định 19/2013/QĐ-UBND ngày 15/7/2013 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc ban hành quy định thẩm quyền tổ chức bộ máy, biên chế, tuyển dụng và quản lý công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, công ty TNHH một thành viên do UBND tỉnh làm chủ sở hữu;

Căn cứ Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12/4/2012 của Chính phủ về việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 03/2019/TT-BNV ngày 14/5/2019 của Bộ nội vụ;

Căn cứ Kế hoạch số 10/KH-HĐXT ngày 07 tháng 01 năm 2020 của Hội đồng xét tuyển Bệnh viện đa khoa tỉnh về việc tổ chức kiểm tra, sát hạch xét tuyển viên chức hưởng lương từ nguồn thu Bệnh viện năm 2019;

Căn cứ biên bản cuộc họp ngày 31/01/2020 của Hội đồng xét tuyển viên chức hưởng lương từ nguồn thu Bệnh viện năm 2019;

Theo đề nghị của Hội đồng xét tuyển, Trưởng phòng Tổ chức cán bộ,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công nhận kết quả tuyển dụng viên chức hưởng lương từ nguồn thu Bệnh viện năm 2019 của Bệnh viện đa khoa tỉnh, gồm có 46 thí sinh (có danh sách kèm theo).

**Điều 2.** Phòng Tổ chức cán bộ có trách nhiệm hướng dẫn các thí sinh trúng tuyển thực hiện việc hoàn thiện hồ sơ dự tuyển và ký hợp đồng làm việc theo quy định hiện hành.

**Điều 4.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Phòng Tổ chức cán bộ, các ông (bà) có tên tại Điều 1 căn cứ Quyết định để thi hành./.

**Nơi nhận:**

- Sở Y tế (để b/c);
- Website Bệnh viện;
- Như điều 3;
- Lưu: TC, VT.



**GIÁM ĐỐC**

**Trần Quốc Tuấn**

Quảng Trị, ngày 04 tháng 02 năm 2020

**DANH SÁCH**

(Kèm theo Quyết định số 74 /QĐ-BVĐK ngày 04/02/2020)

| TT | SBD | Họ và tên                  |       | Ngày sinh  | Quê quán                                       | Ghi chú |
|----|-----|----------------------------|-------|------------|------------------------------------------------|---------|
|    |     | <b>Bác sỹ đa khoa</b>      |       |            |                                                |         |
| 1  | 02  | Trần Anh                   | Thư   | 21/07/1995 | Sơn Phú - Hương Sơn - Hà Tĩnh                  |         |
| 2  | 04  | Trương Thị Thùy            | Linh  | 25/06/1995 | Gio Mai - Gio Linh - Quảng Trị                 |         |
| 3  | 05  | Trần Thị Khánh             | Vân   | 30/01/1994 | Vĩnh Tân - Vĩnh Linh - Quảng Trị               |         |
|    |     | <b>Cử nhân Điều dưỡng</b>  |       |            |                                                |         |
| 1  | 06  | Trương Thị                 | Hoài  | 10/02/1997 | Trung Yên - Triệu Độ - Triệu Phong - Quảng Trị |         |
| 2  | 07  | Hoàng Thị                  | Lan   | 05/03/1993 | Đông Sơn - Đô Lương - Nghệ An                  |         |
|    |     | <b>Cao đẳng Điều dưỡng</b> |       |            |                                                |         |
| 1  | 28  | Lê Thị Minh                | Thùy  | 30/04/1996 | Gio Hải - Gio Linh - Quảng Trị                 |         |
| 2  | 18  | Nguyễn Thị Diệu            | Ly    | 10/06/1992 | Đông Lương - Đông Hà - Quảng Trị               |         |
| 3  | 19  | Văn Thị Thiên              | Nga   | 12/09/1997 | Hải Phú - Hải Lăng - Quảng Trị                 |         |
| 4  | 24  | Nguyễn Thị Thu             | Song  | 26/07/1995 | Triệu Đông - Triệu Phong - Quảng Trị           |         |
| 5  | 27  | Nguyễn Thị Thu             | Thảo  | 18/03/1997 | Vĩnh Tú - Vĩnh Linh - Quảng Trị                |         |
| 6  | 31  | Võ Thị Thúy                | Trang | 10/08/1993 | Hải Quy - Hải Lăng - Quảng Trị                 |         |
| 7  | 33  | Lê Thị Hải                 | Yến   | 20/04/1996 | Cam An - Cam Lộ - Quảng Trị                    |         |
| 8  | 26  | Lê Hoài Minh               | Thảo  | 31/01/1995 | Bố Hạ - Yên Thế - Bắc Giang                    |         |
| 9  | 30  | Phạm Thị Thùy              | Trang | 10/11/1997 | Đông Lễ - Đông Hà - Quảng Trị                  |         |



| TT | SBD | Họ và tên                                                                      |       | Ngày sinh  | Quê quán                                     | Ghi chú |
|----|-----|--------------------------------------------------------------------------------|-------|------------|----------------------------------------------|---------|
| 10 | 29  | Lê Thị Thủy                                                                    | Tiên  | 23/05/1995 | Triệu Giang - Triệu Phong - Quảng Trị        |         |
| 11 | 10  | Lê Thúy                                                                        | Diễm  | 16/04/1995 | Triệu Ái - Triệu Phong - Quảng Trị           |         |
| 12 | 16  | Đoàn Thị Hồng                                                                  | Lan   | 28/04/1997 | Đức Hóa - Tuyên Hóa - Quảng Bình             |         |
| 13 | 20  | Nguyễn Thị                                                                     | Ngọc  | 13/10/1993 | Mỹ Thủy - Lệ Thủy - Quảng Bình               |         |
| 14 | 21  | Trần Tùng                                                                      | Nhã   | 04/08/1995 | An Lợi - Triệu Độ - Triệu Lăng - Quảng Trị   |         |
| 15 | 25  | Hoàng Thị Ngọc                                                                 | Thạch | 28/10/1992 | Triệu Đông - Triệu Phong - Quảng Trị         |         |
| 16 | 32  | Lê Thị                                                                         | Uyên  | 02/06/1995 | Văn Vận - Hải Quy - Hải Lăng - Quảng Trị     |         |
|    |     | <b>Trung cấp Điều dưỡng</b>                                                    |       |            |                                              |         |
| 1  | 36  | Đoàn Thị                                                                       | Huệ   | 01/08/1994 | Triệu Long - Triệu Phong - Quảng Trị         |         |
| 2  | 39  | Lê Thị Huyền                                                                   | Trang | 22/04/1992 | Cam Chính - Cam Lộ - Quảng Trị               |         |
| 3  | 35  | Nguyễn Thị                                                                     | Hiền  | 18/11/1995 | Vĩnh Nam - Vĩnh Linh - Quảng Trị             |         |
| 4  | 38  | Nguyễn Thị                                                                     | Quỳnh | 15/01/1992 | Thôn Xuân - Vĩnh Kim - Vĩnh Linh - Quảng Trị |         |
|    |     | <b>Y sỹ Y học cổ truyền hoặc Y sỹ có chứng chỉ chuyên khoa Y học cổ truyền</b> |       |            |                                              |         |
| 1  | 40  | Hồ Thị Thanh                                                                   | Mai   | 22/10/1993 | Vĩnh Lâm - Vĩnh Linh - Quảng Trị             |         |
|    |     | <b>Cao đẳng Hộ sinh</b>                                                        |       |            |                                              |         |
| 1  | 44  | Nguyễn Thị                                                                     | Hương | 20/08/1995 | Triệu Độ - Triệu Phong - Quảng Trị           |         |
| 2  | 42  | Hạ Thị Kim                                                                     | Anh   | 21/10/1997 | Đông Lễ - Đông Hà - Quảng Trị                |         |
|    |     | <b>Trung cấp Hộ sinh</b>                                                       |       |            |                                              |         |
| 1  | 45  | Trần Thị                                                                       | Hà    | 30/08/1995 | Triệu Độ - Triệu Phong - Quảng Trị           |         |
| 2  | 46  | Võ Thị Thu                                                                     | Hằng  | 17/12/1994 | Cam Nghĩa - Cam Lộ - Quảng Trị               |         |
|    |     | <b>Dược sỹ Đại học</b>                                                         |       |            |                                              |         |

| TT | SBD | Họ và tên                                       |        | Ngày sinh  | Quê quán                                  | Ghi chú |
|----|-----|-------------------------------------------------|--------|------------|-------------------------------------------|---------|
| 1  | 51  | Trương Thị                                      | Nhung  | 02/01/1995 | Thị trấn Cửa Tùng - Vĩnh Linh - Quảng Trị |         |
|    |     | <b>Dược sỹ Cao đẳng</b>                         |        |            |                                           |         |
| 1  | 55  | Phạm Thị Ngọc                                   | Quyên  | 20/10/1981 | Điện Hồng - Điện Bàn - Quảng Nam          |         |
| 2  | 57  | Trương Nhã                                      | Uyên   | 28/09/1997 | Triệu Trạch - Triệu Phong - Quảng Trị     |         |
| 3  | 56  | Nguyễn Thị                                      | Trinh  | 23/09/1996 | Vĩnh Thủy - Vĩnh Linh - Quảng Trị         |         |
|    |     | <b>Dược sỹ Trung cấp</b>                        |        |            |                                           |         |
| 1  | 60  | Trần Thị Diệu                                   | Na     | 23/10/1995 | Quảng Phú - Quảng Điền - Thừa Thiên Huế   |         |
| 2  | 61  | Đỗ Thị                                          | Thắm   | 24/06/1995 | Trung Hải - Gio Linh - Quảng Trị          |         |
|    |     | <b>Cử nhân Kỹ thuật xét nghiệm y học</b>        |        |            |                                           |         |
| 1  | 64  | Nguyễn Hoàng                                    | Phương | 10/07/1992 | Tân Liên - Hướng Hóa - Quảng Trị          |         |
| 2  | 62  | Đặng Thị Ngọc                                   | Hiền   | 27/11/1996 | Phong Thủy - Lệ Thủy - Quảng Bình         |         |
|    |     | <b>Trung cấp Kỹ thuật viên Xét nghiệm y học</b> |        |            |                                           |         |
| 1  | 68  | Trần Hoàng                                      | Anh    | 15/02/1992 | Phường 5 - TX Bến Tre - Bến Tre           |         |
| 2  | 70  | Nguyễn Thị Băng                                 | Châu   | 03/06/1991 | Triệu Trung - Triệu Phong - Quảng Trị     |         |
|    |     | <b>Cử nhân Kế toán</b>                          |        |            |                                           |         |
| 1  | 73  | Nguyễn Thị Yên                                  | Chi    | 04/02/1996 | Gio Châu - Gio Linh - Quảng Trị           |         |
| 2  | 75  | Thái Thị Ngọc                                   | Hiếu   | 03/04/1995 | Cam Nghĩa - Cam Lộ - Quảng Trị            |         |
| 3  | 77  | Lê Giáng                                        | Hương  | 17/04/1996 | Triệu Trạch - Triệu Phong - Quảng Trị     |         |
|    |     | <b>Cao đẳng Kế toán</b>                         |        |            |                                           |         |
| 1  | 84  | Võ Thị                                          | Lộc    | 18/11/1994 | Triệu Đại - Triệu Phong - Quảng Trị       |         |
|    |     | <b>Nhân viên kỹ thuật điện, nước</b>            |        |            |                                           |         |

| TT | SBD | Họ và tên                        |      | Ngày sinh  | Quê quán                                 | Ghi chú |
|----|-----|----------------------------------|------|------------|------------------------------------------|---------|
| 1  | 90  | Lê Đình                          | Toản | 23/01/1992 | Triệu Trạch - Triệu Phong -<br>Quảng Trị |         |
|    |     | <b>Nhân viên cơ khí sửa chữa</b> |      |            |                                          |         |
| 1  | 91  | Nguyễn Tùng                      | Long | 12/12/1991 | Đông Lễ - Đông Hà -<br>Quảng Trị         |         |

(Danh sách này gồm có: 46 thí sinh)

QUẢNG